TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2019/QĐST - HNGĐ	*N, ngày 04 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 119/2019/TB – TLVA ngày 19 tháng 09 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn chị: Bùi Thị Y – Sinh năm: 1995.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.
Bị đơn anh: Phạm Văn T – Sinh năm: 1994.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Điều 6; 9; 26 và điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Bùi Thị Y và bị đơn anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Bùi Thị Y và anh Phạm Văn T có ý kiến chung thống nhất. Anh, chị kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, không ai bị lừa dối, ép buộc và có giấy chứng nhận kết hôn với nhau do UBND xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa cấp vào ngày 06/6/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi cọ, xúc phạm nhau. Từ tháng 06 năm 2018 đến nay, vợ chồng đã sống ly thân nhau không ai quan tâm, chăm sóc gia đình chung. Hai vợ chồng đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Bùi Thị Y và anh Phạm Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Bùi Thị Y và anh Phạm Văn T thống nhất, anh chị không ai có con riêng và cũng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và nghĩa vụ chung:* Chị Bùi Thị Y và anh Phạm Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Bùi Thị Y và anh Phạm Văn T thống nhất thỏa thuận chị Y phải chịu 150.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm. Hiện tại chị đã nộp 300.000 đồng, vì vậy chị Y được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003311, ngày 19 tháng 09 năm 2019.

Anh Phạm Văn T không phải chịu án phí DS-HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- THA DS huyện N;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Ngô Công Tuấn